

Số: 66/2021/QĐST- DS

Tam Bình, ngày 07 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy nguyên đơn là bà Trần Thị M, bà Trần Thị T, bà Trần Thị Phước M1 có anh Ngô Tiến Đ là đại diện theo ủy quyền có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện ngày 22/11/2021 là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Phía bị đơn là anh Lê Tấn Đ1, chị Nguyễn Thị T1 không có yêu cầu phản tố. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn (Sacombank) đại diện theo ủy quyền có ông Cao Hồng S có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện ngày 02/12/2021 là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST- DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

** Nguyên đơn:*

1/ Bà Trần Thị M, sinh năm 1957

2/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1967

Cùng nơi cư trú: ấp AH, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Bà Trần Thị Phước M1, sinh năm 1963

Nơi cư trú: ấp BT, xã TA, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà M, bà T, bà M1 là anh Ngô Tiến Đ, sinh năm 1990

Nơi cư trú: ấp TA, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

** Bị đơn:* 1/ Ông Lê Tấn Đ1, sinh năm 1976

2/ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979

Cùng nơi cư trú: ấp AH, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Trụ sở: Số 266 – 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Hồng S – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Vĩnh Long

Người được ủy quyền lại: Anh Châu Minh S1 – chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Trà Ôn - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án và nhận lại tài liệu chứng cứ theo quy định pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Tiền chi phí khảo sát, đo đạc và định giá tài sản là 3.899.500đồng.

+ Bà M1 tự nguyện chịu chi phí khảo sát là 1.600.000đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.800.000đồng nên bà M1 được số tiền còn thừa là 200.000đồng (Đã nhận xong)

+ Bà M tự nguyện chịu chi phí khảo sát là 1.699.500đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.800.000đồng nên bà M được số tiền còn thừa là 100.500đồng (Đã nhận xong)

+ Hoàn lại cho bà Trần Thị T số tiền tạm ứng chi phí khảo sát đo đạc là 1.800.000đồng (Đã nhận xong)

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) tự nguyện nộp 600.000đồng. (Đã nộp xong)

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.631.126đồng theo biên lai thu số No 0011058 ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB.

+ Hoàn lại cho bà Trần Thị M, trần Thị T, Trần Thị Phước M1 số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 7.875.000đồng theo biên lai thu số No 0010619 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB.

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Chi